TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 09/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Siu Tơ Lul
2. Bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 03/7/1980, tại: huyện P, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: Làng B, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Quang Thị T; có vợ là Lương Thanh Đ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ ngày 24/7/2018, tạm giam ngày 27/7/2018. Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

-Bị hại: Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1970 (Bà H có văn bản ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Ngh ngày 28/7/2018); Nơi cư trú: Làng B, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2018, Nguyễn Văn L một mình đi bộ khi đi ngang qua quán tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Văn NghL ở Làng B, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai, thấy quán tạp hóa đóng cửa không có người trông coi, đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nguyễn Văn L

về nhà lấy 01(một) cái búa đầu búa bằng sắt, cán gỗ dài 26,5cm đi đến quán tạp hóa của gia đình ông Ngh để cạy cửa đột nhập vào quán. Khi vào trong quán tạp hóa, Nguyễn Văn L lục tìm tài sản lấy được 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng) để trong hộp sắt trên bàn uống nước và 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để ở đầu giường ngủ của gia đình ông Nguyễn Văn Ngh. Sau khi lấy được số tiền trên Nguyễn Văn L đem về và tiêu xài cá nhân hết 7.584.000đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng). Đến ngày 24/7/2018, Nguyễn Văn L đã đến Cơ quan Công an đầu thú, giao nộp số tiền còn lại 116.000đ (Một trăm mười sáu ngàn đồng) mà L đã lấy trộm tại nhà ông Nguyễn Văn Ngh và 01 cái búa là công cụ phạm tội và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 19/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trần Thị H số tiền 7.584.000đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng). Tịch thu và tiêu hủy 01 búa sắt là công cụ phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2018, lợi dụng gia đình ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trần Thị H không có ai trông coi quán tạp hóa ở làng B, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nguyễn Văn L đã dùng búa cạy cửa đột nhập vào quán tạp hóa lấy trộm 7.700.000đ (bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). Hành vi trên của Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội*"Trộm cắp tài sản"*quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 20/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú giao nộp một phần tài sản trộm cắp để trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trần Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.584.000đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng). Xét yêu cầu của bị hại là hoàn toàn có cơ sở phù hợp với các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 116.000đ (Một trăm mười sáu ngàn đồng) là tài sản hợp pháp của gia đình ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trần Thị H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho bị hại là phù hợp.

Đối với 01 cái búa bằng sắt, cán gỗ dài 26,5cm là công cụ mà Nguyễn Văn L sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[**6].** Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn từ tính kể từ ngày tạm giữ 24/7/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ngh và bà Trần Thị H số tiền 7.584.000đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng thời gian

chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử: Tịch thu tiêu hủy 01(một) cái búa bằng sắt, cán gỗ dài 26,5cm. Đặc điểm nhận dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 379.200đ(Ba trăm bảy mươi chín ngàn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường và hình phạt đối với bị cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC, BH;
-THA hình sự;
-Chi cục THA DS huyện Chư Sê
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Dậu